

Số: 08 /TB-HĐTD

Thanh Miện, ngày 19 tháng 9 năm 2022

THÔNG BÁO

Thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2 kỳ tuyển dụng giáo viên và nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Miện năm 2022

Căn cứ Kế hoạch số 849/KH-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2022 của UBND tỉnh Hải Dương về việc tổ chức tuyển dụng giáo viên và nhân viên các cơ sở giáo dục công lập ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2022; và Kế hoạch số 1767/KH-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của UBND huyện Thanh Miện về việc tổ chức tuyển dụng giáo viên và nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Miện năm 2022;

Căn cứ Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc một số nội dung liên quan đến trình độ chuẩn được đào tạo và chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm;

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-UBND ngày 19/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thanh Miện về việc phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển Vòng 2, kỳ tuyển dụng giáo viên và nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Miện năm 2022;

Hội đồng tuyển dụng giáo viên và nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Miện năm 2022 thông báo:

1. Thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2 kỳ tuyển dụng giáo viên và nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo, huyện Thanh Miện năm 2022, cụ thể như sau:

- Khối Mầm non: 07 thí sinh;
- Khối Tiểu học: 46 thí sinh;
- Khối THCS: 40 thí sinh.

(Có danh sách cụ thể kèm theo)

2. Thời gian và địa điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành:

- Khai mạc kỳ thi: 14h00' ngày 08/10/2022.
- Thời gian thi: Sáng ngày 09/10/2022 (thí sinh có mặt tại địa điểm thi trước 7h00')
- Địa điểm: tại trường THPT Thanh Miện III - thuộc địa bàn xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

3. Về tài liệu hướng dẫn ôn thi: được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ tỉnh Hải Dương.

4. Lệ phí dự thi: 500.000 đồng, nộp tại phòng Nội vụ huyện trước ngày 27/9/2022.

Nếu không nộp lệ phí theo thời gian quy định thì thí sinh không đủ điều kiện dự thi vòng 2

Hội đồng tuyển dụng thông báo để thí sinh được biết./.

Nơi nhận:

- Thành viên Hội đồng tuyển dụng;
- Ban Giám sát kỳ tuyển dụng;
- Thí sinh đăng ký dự tuyển;
- Lưu: HĐTD.

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



TRƯỞNG PHÒNG NỘI VỤ
Nguyễn Trung Nghĩa



**Đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển giáo viên và nhân viên
ngành Giáo dục và Đào tạo tuyển Thanh Miện năm 2022**
(Kèm theo Thông báo số: 08/TB-HĐTĐ ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng)

TT	Họ và tên người đăng ký dự tuyển	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chứng chỉ Tiếng Anh	Đối tượng ưu tiên
I KHÔI MÀM NON (07 người)								
1	Vũ Thị Hiền	24/5/1990	Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Ngũ Hùng		Không
2	Phan Thị Kim Anh	29/01/1998	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Ngũ Hùng		Không
3	Bùi Thị Thủy	01/11/2001	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Thanh Giang		Không
4	Nguyễn Thị Toan	22/5/1995	Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Đoàn Kết		Không
5	Bùi Thị Ngọc Huyền	21/02/1997	Đại học	Kế toán	Nhân viên Kế toán	Trường Mầm non Hong Quang		Không
6	Trần Thị Thương	26/11/1984	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non	Trường Mầm non Ngô Quyền		Không
7	Phạm Quỳnh Huy	09/9/1990	Đại học	Kế toán	Nhân viên Kế toán	Trường Mầm non Hong Quang		Không
II KHỐI TIỂU HỌC (46 người)								
1	Nguyễn Thị Huệ	20/5/1986	Đại học	Công nghệ thông tin	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Cao Thắng		Không
2	Nguyễn Mạnh Hà	06/02/1968	Đại học	Công nghệ thông tin	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Cao Thắng		Bộ đội xuất ngũ
3	Nguyễn Thị Hồng Huế	22/01/1994	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Cao Thắng		Không
4	Đặng Thị Mai	07/12/1999	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Cao Thắng		Không

TT	Họ và tên người đăng ký dự tuyển	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chứng chỉ Tiếng Anh	Đối tượng ưu tiên
5	Vũ Thị Huệ	29/9/1988	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Cao Thắng		Không
6	Vũ Thị Chi	03/10/1985	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Chi Lăng Bắc		Không
7	Vũ Thanh Tùng	19/7/1996	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Chi Lăng Bắc		Không
8	Bùi Thị Xoa	16/5/1986	Đại học	Công nghệ thông tin	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Chi Lăng Bắc		Không
9	Nguyễn Thị Phương	14/11/1993	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Ngũ Hùng	B2	Không
10	Trần Thị Loan	05/01/1986	Đại học	Sư phạm Tin học	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Chi Lăng Nam		Không
11	Ngô Thị Mai	17/11/1995	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Chi Lăng Nam	B2	Không
12	Vũ Thị Linh	21/8/1998	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Chi Lăng Nam		Không
13	Lê Thị Hà	23/8/1989	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Chi Lăng Nam		Không
14	Đào Thị Hạnh	21/3/1996	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Đoàn Kết		Không
15	Đỗ Thị Ngân	13/11/1989	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Đoàn Kết		Không
16	Vũ Đăng Quang	26/7/1998	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Đoàn Kết		Không
17	Vũ Thị Trung Anh	13/01/1999	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Đoàn Kết		Không
18	Nguyễn Thị Thao	14/02/1977	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Đoàn Kết	Bậc 4	Không
19	Lương Thị Biền	11/01/1990	Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo viên Thể dục	Trường Tiểu học Đoàn Tùng		Không

TT	Họ và tên người đăng ký dự tuyển	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chứng chỉ Tiếng Anh	Đối tượng ưu tiên
20	Nguyễn Thị Thành	15/9/1986	Đại học	Công nghệ thông tin	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Đoàn Tùng		Không
21	Phạm Thanh Huyền	25/01/1991	Đại học	Sư phạm Tin học	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Hồng Phong		Không
22	Ngô Thị Lanh	01/11/1986	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Hồng Phong		Không
23	Nguyễn Thị Thảo	02/7/1987	Đại học	Công nghệ thông tin	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Hồng Quang		Không
24	Nguyễn Thị Phương	15/3/1984	Đại học	Công nghệ thông tin	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Hồng Quang		
25	Trần Thị Hữu	17/7/1981	Đại học	Tiếng Anh	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Hồng Quang	Bậc 4	Không
26	Lê Thị Hằng	01/8/1989	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Hồng Quang		Không
27	Nguyễn Thị Ngọc Lan	25/02/1982	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Hồng Quang		Không
28	Phạm Thị Thanh Tinh	26/4/1997	Đại học	Kế toán	Nhân viên Kế toán	Trường Tiểu học Lam Sơn		Không
29	Phạm Thị Hằng	10/10/1990	Đại học	Kế toán	Nhân viên Kế toán	Trường Tiểu học Lam Sơn		Không
30	Nguyễn Thị Uyên	03/9/1999	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Lam Sơn		Không
31	Đoàn Thị Thủy	16/01/1988	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Lam Sơn		Không
32	Đặng Thị Miến	05/5/1985	Đại học	Tiếng Anh	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Lam Sơn	B2	Con Thương binh
33	Bùi Thị Huế	01/02/1992	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Lê Hồng	B2	Không
34	Vũ Thị Sáng	13/12/1991	Đại học	Công nghệ thông tin	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Phạm Kha		Không
35	Đinh Thị Phương	09/12/1991	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Phạm Kha		Không

TT	Họ và tên người đăng ký dự tuyển	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chứng chỉ Tiếng Anh	Đối tượng ưu tiên
36	Đỗ Thị Tuyền	29/01/1987	Đại học	Sư phạm Tin học	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Tân Trào		Không
37	Trần Thị Hạnh	13/11/1989	Đại học	Sư phạm Tin học	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Thanh Giang		Không
38	Nguyễn Thị Thùy	22/11/1996	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Thanh Giang		Không
39	Quách Thị Huệ	09/8/1988	Đại học	Sư phạm Tin học	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Thanh Tùng		Không
40	Nguyễn Thị Nhung	17/7/1989	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Thanh Tùng	B2	Không
41	Lại Khánh Linh	25/01/1995	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Thanh Tùng	B2	Không
42	Bùi Thị Hiền	01/4/1986	Đại học	Công nghệ thông tin	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Thị trấn Thanh Miện		Không
43	Nguyễn Khánh Huyền	11/5/1999	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Thị trấn Thanh Miện		Không
44	Phan Ngọc Cúc	30/10/1999	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Thị trấn Thanh Miện		Không
45	Trương Thị Thủy	24/01/1988	Đại học	Công nghệ thông tin	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Tứ Cường		Không
46	Nguyễn Thị Lương	18/4/1999	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Tứ Cường		Không
III KHỐI THCS (40 người)								
1	Nguyễn Thị Thu Trang	21/11/1999	Đại học	Sư phạm Toán học	Giáo viên Toán	Trường THCS Đoàn Kết		Không
2	Mạc Thị Phương Huyền	21/12/1993	Đại học	Toán học	Giáo viên Toán	Trường THCS Đoàn Kết		Không
3	Nguyễn Thị Phương Thảo	24/4/1990	Thạc sĩ	Toán học (Hình học và Tô pô	Giáo viên Toán	Trường THCS Đoàn Kết		Không
4	Đào Thị Ngân	26/9/1994	Đại học	Toán học	Giáo viên Toán	Trường THCS Đoàn Kết		Không

TT	Họ và tên người đăng ký dự tuyển	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chứng chỉ Tiếng Anh	Đối tượng ưu tiên
5	Nguyễn Thị Ngợi	21/5/1992	Đại học	Toán học	Giáo viên Toán	Trường THCS Đoàn Kết		Không
6	Trần Đài Trang	28/8/2000	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Đoàn Kết	Bậc 5	Không
7	Nguyễn Thu Hung	07/3/1987	Đại học	Lịch sử	Giáo viên Lịch sử	Trường THCS Hồng Phong		Không
8	Triệu Văn Thu	04/12/1993	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Giáo viên Lịch sử	Trường THCS Hồng Phong		Dân tộc Nùng
9	Nguyễn Thị Phương Thảo	09/6/1989	Đại học	Sư phạm Toán	Giáo viên Toán	Trường THCS Hồng Quang		Không
10	Nguyễn Thị Huyền	17/4/1989	Đại học	Sư phạm Toán	Giáo viên Toán	Trường THCS Hồng Quang		Không
11	Trần Thị Dung	07/8/1995	Đại học	Sư phạm Toán học	Giáo viên Toán	Trường THCS Hồng Quang		Không
12	Lê Thị Hệ	04/3/1988	Đại học	Công nghệ thông tin	Giáo viên Tin học	Trường THCS Lê Hồng		Không
13	Phạm Thị Loan	01/12/1993	Đại học	Toán	Giáo viên Toán	Trường THCS Lê Hồng		Không
14	Nguyễn Hoài Nam	13/9/1999	Đại học	Sư phạm Toán học	Giáo viên Toán	Trường THCS Lê Hồng		Không
15	Vũ Minh Hường	16/3/1994	Đại học	Sư phạm Toán học	Giáo viên Toán	Trường THCS Lê Hồng		Không
16	Nguyễn Thị Trang	08/5/1999	Đại học	Sư phạm Toán học	Giáo viên Toán	Trường THCS Lê Hồng		Không
17	Hà Thị Minh Thúy	20/6/1992	Đại học	Toán học	Giáo viên Toán	Trường THCS Lê Hồng		Không
18	Vũ Thị Bích	04/9/1999	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Nhân viên Kế toán	Trường THCS Lê Hồng		Không
19	Nhữ Xuân Hoàn	30/7/1989	Đại học	Kế toán	Nhân viên Kế toán	Trường THCS Lê Hồng		Không
20	Tô Thị Thanh Loan	01/6/1993	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Giáo viên Ngữ văn	Trường THCS Ngô Quyền		Không

TT	Họ và tên người đăng ký dự tuyển	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chứng chỉ Tiếng Anh	Đối tượng ưu tiên
21	Bùi Thị Vân Anh	17/10/1994	Đại học	Toán học	Giáo viên Toán	Trường THCS Ngũ Hùng		Không
22	Bùi Thị Hà	17/8/1989	Đại học	Toán học	Giáo viên Toán	Trường THCS Ngũ Hùng		Không
23	Trần Đức Tâm	17/01/1989	Đại học	Sư phạm Toán học	Giáo viên Toán	Trường THCS Ngũ Hùng		Không
24	Phạm Thanh Tuấn	22/12/1985	Đại học	Sư phạm Toán học	Giáo viên Toán	Trường THCS Ngũ Hùng		Con người nhiễm CDHH
25	Đinh Thị Minh Quyên	05/10/1983	Đại học	Sư phạm Ngoại ngữ	Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Nguyễn Lương Bằng	B2	Không
26	Tạ Thị Hoài	27/6/1993	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Nguyễn Lương Bằng	B2	Không
27	Phạm Thị Thanh Hà	20/8/1999	Đại học	Sư phạm Toán học	Giáo viên Toán	Trường THCS Nguyễn Lương Bằng		Không
28	Trần Thị Mơ	08/02/1994	Đại học	Sư phạm Vật lý	Giáo viên Vật lý	Trường THCS Tân Trào		Không
29	Nguyễn Thị Hào	11/9/1990	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Giáo viên Ngữ văn	Trường THCS Tân Trào		Không
30	Ngô Thị Quỳnh Duyên	12/3/1992	Đại học	Kế toán	Nhân viên Kế toán	Trường THCS Thanh Giang		Không
31	Ngô Thị Mai	11/4/1982	Đại học	Kế toán	Nhân viên Kế toán	Trường THCS Thanh Giang		Không
32	Hồ Thị Quỳnh	14/4/1992	Đại học	Sư phạm Văn - Sử	Giáo viên Ngữ văn	Trường THCS Thanh Tùng		Không
33	Trần Thị Mai Hiên	22/11/1999	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Giáo viên Ngữ văn	Trường THCS Thanh Tùng		Không
34	Đào Thị Thảo	07/5/1993	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Giáo viên Ngữ văn	Trường THCS Thanh Tùng		Không
35	Vũ Thị Huế	12/10/1990	Đại học	Hóa học	Giáo viên Hóa học	Trường THCS Thị trấn Thanh Miện		Không
36	Nguyễn Thị Ni	28/4/1991	Đại học	Sư phạm Hóa học	Giáo viên Hóa học	Trường THCS Thị trấn Thanh Miện		Không

TT	Họ và tên người đăng ký dự tuyển	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chứng chỉ Tiếng Anh	Đối tượng ưu tiên
37	Lê Thị Lan	30/5/1992	Đại học	Sư phạm Hóa học	Giáo viên Hóa học	Trường THCS Thị trần Thanh Miện		Không
38	Nguyễn Thị Phuong	25/01/1994	Đại học	Sư phạm Hóa học	Giáo viên Hóa học	Trường THCS Thị trần Thanh Miện		Không
39	Phạm Thị Huyền	10/8/1997	Đại học	Sư phạm Địa lý	Giáo viên Địa lý	Trường THCS Thị trần Thanh Miện		Không
40	Tô Thị Duyên	05/5/1991	Đại học	Sư phạm Địa lý	Giáo viên Địa lý	Trường THCS Thị trần Thanh Miện		Không